

Số 2695/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật  
hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước  
của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2021**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ (Phụ lục 1) và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần (Phụ lục 2) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường năm 2021.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Công báo; Cổng TTĐT Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Nguyễn Thị Phương Hoa**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ**  
**NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ- BTNMT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày tháng năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI</b>					
1.	Thông tư	29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014	quy định việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	Bị thay thế bởi Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	26/5/2021
2.	Thông tư	09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015	ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	Bị thay thế bởi Thông tư số 11/2021/TT-BTNMT ngày 06 tháng 8 năm 2021 quy định định mức kinh tế - kỹ thuật lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	22/9/2021
<b>II LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>					
3.	Thông tư	47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017	quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	Bị thay thế bởi Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14 tháng 10 năm 2021 quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.	30/11/2021
<b>III LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, ĐỊA CHẤT</b>					
4.	Quyết định	116/2007/QĐ-TTg ngày 23/7/2007	phê duyệt Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 35/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ.	01/12/2021
5.	Thông tư	02/2013/TT-BTNMT ngày	quy định việc lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng	Bị thay thế bởi Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ	09/02/2021

		01/3/2013	khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản.	trường Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác và quy trình, phương pháp, biểu mẫu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.	
6.	Thông tư	61/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017	về quy định quy trình, phương pháp xác định và các mẫu biểu thống kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.	Bị thay thế bởi Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập bản đồ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác, thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã khai thác và quy trình, phương pháp, biểu mẫu để xác định sản lượng khoáng sản khai thác thực tế.	09/02/2021
<b>IV LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG</b>					
7.	Quyết định	04/2013/QĐ-TTg ngày 17/01/2013	quy định về thẩm quyền quyết định Danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cần phải xử lý triệt để.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 35/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ.	01/12/2021
8.	Thông tư	24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017	quy định quy trình kỹ thuật quan trắc môi trường.	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.	16/8/2021

<b>V LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</b>					
9.	Quyết định	44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014	quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai.	Bị thay thế bởi Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.	01/7/2021
10.	Quyết định	03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020	quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.	Bị thay thế bởi Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cấp độ rủi ro thiên tai, dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.	01/7/2021
11.	Quyết định	03/2006/QĐ-BTNMT ngày 17/3/2006	ban hành Quy chế thành lập, di chuyển, nâng cấp, hạ cấp, giải thể trạm khí tượng thủy văn.	Bị thay thế bởi Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26 tháng 8 năm 2021 quy định việc thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	21/10/2021
12.	Thông tư	11/2007/TT-BTNMT ngày 25/12/2007	hướng dẫn cấp giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng.	Bị thay thế bởi Thông tư số 13/2021/TT-BTNMT ngày 26 tháng 8 năm 2021 quy định việc thành lập, di chuyển, giải thể trạm khí tượng thủy văn quốc gia.	21/10/2021
13.	Thông tư	08/2020/TT-BTNMT ngày 11/9/2020	quy định kỹ thuật phương pháp quan trắc hải văn.	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 08/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc hải văn.	30/12/2021
<b>VI LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ</b>					
14.	Thông tư	47/2016/TT-BTNMT ngày 28/12/2016	ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật lưới trọng lực quốc gia.	Bị thay thế bởi Thông tư số 19/2021/TT-BTNMT ngày 29/10/2021 của Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật mạng lưới trọng lực quốc gia.	15/12/2021

<b>VII LĨNH VỰC QUẢN LÝ TỔNG HỢP TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO</b>					
15.	Nghị định	51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014	quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	Bị thay thế bởi Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.	30/3/2021
<b>VIII LĨNH VỰC CHUNG</b>					
16.	Quyết định	21/2013/QĐ-TTg ngày 24/4/2013	về danh mục bí mật nhà nước độ Tối mật trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 06/2021/QĐ-TTg ngày 18 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành về xác định khu vực cấm, địa điểm cấm và danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật, Tối mật.	10/4/2021
17.	Thông tư	44/2014/TT-BTNMT ngày 01/8/2014	quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Bị thay thế bởi Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021 quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	15/10/2021
18.	Thông tư	45/2014/TT-BTNMT ngày 01/8/2014	quy định về hồ sơ giám định tư pháp và mẫu giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Bị thay thế bởi Thông tư số 15/2021/TT-BTNMT ngày 31 tháng 8 năm 2021 quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	15/10/2021
19.	Thông tư	04/2017/TT-BTNMT ngày 03/4/2017	quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật ngành tài nguyên và môi trường.	Bị thay thế bởi Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật ngành tài nguyên và môi trường.	15/11/2021
20.	Thông tư	20/2019/TT-BTNMT ngày	ban hành quy trình kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ	11/01/2021

		18/12/2019	thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.	trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.	
21.	Thông tư liên tịch	50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014	hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	Bị thay thế bởi Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp tỉnh; Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	02/8/2021

## Phụ lục 2

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ  
NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2021**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ- BTNMT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành và tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
<b>I. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI</b>					
1.	Nghị định	43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.	Điểm c khoản 1 Điều 5; khoản 3 Điều 5; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; khoản 1 Điều 14; Điều 16; điểm a khoản 1 Điều 31; điểm a khoản 1 Điều 32; khoản 4 Điều 35; Điều 41; Điều 55; Điều 60; điểm b khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 5 Điều 68; Điều 72; điểm c khoản 1 Điều 76; khoản 5 và khoản 6 Điều 78; khoản 4 và khoản 5 Điều 87; điểm b khoản 1 Điều 88.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	08/02/2021
			Khoản 4 Điều 41.	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	
			Cụm từ “dồn điền đổi thửa” tại khoản 4 Điều 76.	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ	

				sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	
2.	Nghị định	47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	Khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 19.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	08/02/2021
3.	Nghị định	01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	Khoản 14 Điều 2.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	08/02/2021
			Khoản 36 Điều 2 (bổ sung khoản 10 Điều 51 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP).	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	
			Khoản 49 Điều 2.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	
			Khoản 8, 10, 15, 31, 46, 56 Điều 2.	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	



4.	Thông tư	23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.	Điểm a khoản 2 Điều 15.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điểm a khoản 2 Điều 17.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điểm g khoản 2 Điều 17.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 16 Điều 18.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
5.	Thông tư	24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.	Điều 9.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021

		Điểm u và điểm v khoản 2 Điều 19.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
		Điểm w khoản 2 Điều 19.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
		Mục 3 của HƯỚNG DẪN LẬP SỔ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN tại Mẫu số 03/ĐK ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
		Mã của loại hình biến động theo số thứ tự 32 tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
		Cụm từ “08/ĐK”.	Bị sửa đổi bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021

6.	Thông tư	25/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính.	Điều 1.5 khoản 1 Điều 17.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 1 Điều 21.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điều 7.1 khoản 7 Điều 22.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
7.	Thông tư	37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	Điều 5.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
8.	Thông tư	02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ	Điều 3.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 5 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi,	01/9/2021

9.	Thông tư	trường Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ.		bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	
			Khoản 1 Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 5 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 1 Điều 19, khoản 3 Điều 20.	Bị bãi bỏ bởi khoản 8 Điều 11 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
		61/2015/TT-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về cấp và quản lý Chứng chỉ định giá đất.	Điểm b và điểm c khoản 1 Điều 3.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 6 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điểm đ khoản 2 Điều 5.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 6 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 2 Điều 6.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 6 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT	01/9/2021

				ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	
			Khoản 3 Điều 8.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 6 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 2 Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 6 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Phụ lục số 01, 05, 06.	Bị thay thế bởi khoản 9 Điều 11 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
10.	Thông tư	07/2015/TT-BTNMT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc lập phương án sử dụng đất; lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc,	Điều 8.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 7 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điều 10.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 7 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT	01/9/2021

		lập bản đồ địa chính; xác định giá thuê đất; giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với công ty nông, lâm nghiệp.		ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	
11.	Thông tư	33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	Khoản 8 Điều 7.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 1 Điều 9.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Khoản 3 Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 8 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Điều 4, các khoản 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 7, khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 12.	Bị bãi bỏ bởi khoản 8 Điều 11 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021

12.	Thông tư	27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.	Mục 2.2.5.6. tại Phụ lục 01.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 9 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
			Mục 2.2.5.7. tại Phụ lục số 01.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 9 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
13.	Thông tư	24/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành, liên tịch ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Khoản 6 Điều 1.	Bị bãi bỏ bởi khoản 8 Điều 11 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.	01/9/2021
<b>II. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>					
14.	Nghị định	82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên	Điều 3.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp	15/5/2021

		nước.		tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	
			Điều 4.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021
			Khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 7.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021
			Điều 8.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021
			Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ	15/5/2021



				sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	
			Điều 12.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021
			Điều 14.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021
			Phụ lục IV.	Bị bãi bỏ bởi khoản 2 Điều 4 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.	15/5/2021

<b>III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, ĐỊA CHẤT</b>					
15.	Thông tư	11/2010/TT-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các công trình địa chất.	Mục 3 Chương I Phần II.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 12/2021/TT-BTNMT ngày 17 tháng 8 năm 2021 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác đánh giá tiềm năng khoáng sản rắn phần đất liền trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản; công tác bay đo từ và trọng lực; công tác xác định hàm lượng một số nguyên tố hóa học bằng phương pháp ICP-MS.	05/10/2021
<b>IV. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG</b>					
16.	Nghị định	155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	Điều a khoản 2 Điều 1.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Khoản 4, 7, 8, 10 và 11, bổ sung các khoản 14 và 15 Điều 3.	Bị sửa đổi bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 6.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày	10/7/2021

				24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điểm c khoản 2 Điều 7.	Bị sửa đổi bởi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 8.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 9.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021

			Điều 10.	Bị thay thế bởi khoản 9 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 11.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 11 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 13.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	10/7/2021

				định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điều 14.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điểm b và bổ sung điểm d khoản 8 Điều 15.	Bị thay thế bởi khoản 15 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điểm b và bổ sung điểm d khoản 9 Điều 16.	Bị thay thế bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điểm d khoản 8 Điều 19.	Bị sửa đổi bởi khoản 17 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	10/7/2021

				định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điều 20.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 21.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 19 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 22.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 23.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 21 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP	10/7/2021

				ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điều 24.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 22 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 25.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 23 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điểm c khoản 4 Điều 27.	Bị bãi bỏ bởi khoản 24 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh	10/7/2021

			vực bảo vệ môi trường.	
		Điều 29.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 25 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
		Điều 32.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 26 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
		Điều 33.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 27 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
		Điều 33.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 28 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	10/7/2021



				định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điều 39.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 29 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 40.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 30 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 44.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 31 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 46.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 32 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	10/7/2021

				định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
			Điểm đ khoản 2 Điều 48.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 33 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 49.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 34 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Điều 52.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 35 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	10/7/2021
			Khoản 1 và bổ sung khoản 4 Điều 56.	Bị sửa đổi bởi khoản 37 Điều 1 Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	10/7/2021

				định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.	
17.	Thông tư	43/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về báo cáo hiện trạng môi trường, bộ chỉ thị môi trường và quản lý số liệu quan trắc môi trường.	Chương III.	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 quy định kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường.	16/8/2021
V. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN					
18.	Luật	Khí tượng thủy văn.	Khoản 2 Điều 39.	Bị sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 99 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020.	01/01/2021
			Điều 54.	Hết hiệu lực bởi khoản 3 Điều 76 Luật Đầu tư 2020.	01/01/2021
VI. LĨNH VỰC CHUNG					
19.	Thông tư	26/2014/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường.	Bãi bỏ Mục 6 Phần I, Chương II Phần II và Chương II Phần III.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.	11/01/2021

20.	Thông tư	58/2015/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định thẩm định, kiểm tra về nghiệm thu dự án ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.	Bãi bỏ Điều 18.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.	11/01/2021
21.	Thông tư	17/2016/TT-BTNMT ngày 19 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường.	Bãi bỏ Chương II Phần II.	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2020/TT-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy trình và Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.	11/01/2021